TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2017/HSST.
Ngày: 22 – 9 – 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nam**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Trịnh Ngọc Thành.**
2. Ông **Hà Văn Dương.**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Mai Văn Lợi** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông **Trương Hoàng Tuấn** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại Trung tâm văn hóa xã Phú Thanh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2017/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Bùi Văn T – sinh năm: 1993, tại Đồng Nai.
Nơi ĐKHKTT: Ấp TL 3, xã PT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.
Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.
Con ông Bùi Văn H – 1971 và bà Phạm Thị N – 1975.
Bị cáo chưa có vợ, con.
Tiền án: Ngày 19/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 16/6/2015.
Tiền sự: Không.
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2017.

- Người bị hại: Phạm Tấn D – sinh năm: 1992.
Cư trú tại: Ấp NL2, xã PTh, huyện TP, tỉnh Đồng Nai

- Người làm chứng:
1. Bùi Vũ B – sinh năm: 1999.
2. Bùi Đức Nn – sinh năm: 1992.
3. Bùi Châu P – sinh năm: 1985.
4. Đỗ Thị T – sinh năm: 1970.
Cư trú tại: Ấp NL1, xã PT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai
5. Nguyễn Văn B – sinh năm: 1967.
6. Là Anh T – sinh năm: 1991.
Cư trú tại: Ấp NL2, xã PT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai

(tại phiên tòa có mặt bị cáo, người bị hại, anh B;
vắng mặt anh N, anh P, chị T, ông B, anh T)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi trưa ngày 06/11/2016, tại nhà chị Bùi Thị Bích N, địa chỉ: Ấp NL1, xã PT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, Bùi Vũ B, Phạm Tấn D, Bùi Văn T cùng một số người ngồi uống rượu với nhau. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, trong lúc ngồi uống rượu giữa D và T xảy ra mâu thuẫn từ việc khích bác nhau uống rượu, T dùng ly uống rượu ném D nhưng không trúng. Liền đó, B lật ngã bàn về hướng của T rồi cùng D xông đến đánh T bằng tay và chân làm T té ngã xuống đất thì được mọi người can ngăn. Trong lúc té ngã, T lấy một con dao bấm dài cả cán 30cm (lưỡi dài 15 cm, rộng 02 cm) để trong túi quần ra ngồi dậy đâm một nhát trúng vào hông trái Phạm Tấn D gây thương tích.

Hậu quả: Phạm Tấn D bị vết thương hông trái thấu bụng, thủng đại tràng 02 lỗ đã được phẫu thuật khâu đại tràng; vết thương hông trái thấu ngực gây rách thận trái đã đươc phẫu thuật khâu thận; vết thương ngực trái kích thước 02 x 01cm và vết thương hông trái kích thước 04 x 0.3cm.

Tại kết luận số 0966/GĐPY/2016 ngày 08/11/2016 của Trung tâm pháp y Đồng Nai đã giám định xác định Phạm Tấn D bị thương tích với tỷ lệ thương tật 55% tạm thời.

Về vật chứng của vụ án: 01 con dao bấm dài cả cán 30cm (lưỡi dài 15 cm, rộng 02 cm).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS-HS ngày 04/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "Cố ý gây tích" quy định tại điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ quyền công tố luận tội và tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của bị cáo. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Đề xuất mức án đối với bị cáo Bùi Văn T từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Vì vậy đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao bấm dài cả cán 30cm (lưỡi dài 15 cm, rộng 02 cm).

Bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái và ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T đã thừa nhận vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 06/11/2016, tại nhà chị Bùi Thị Bích N, địa chỉ: Ấp NL1, xã PT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, Bùi Văn T đã có hành vi dùng dao (là hung khí nguy hiểm) đâm vào hông trái của anh Phạm Tấn D gây thương tích với tỉ lệ thương tật 55% tạm thời.

Hành vi do bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác. Bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung tăng nặng là "dùng hung khí nguy hiểm" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, khoản 3 của Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tội phạm do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xuất phát từ va chạm nhỏ trong cuộc sống mà không kiềm chế được dẫn đến việc bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho người khác. Hành vi của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của anh Phạm Tấn D mà còn gây hoang mang trong cộng đồng dân cư nơi xảy ra vụ án, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà phạm tội do cố ý nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tình tiết "tái phạm". Do đó cần áp dụng cho bị cáo tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, trong vụ án này có một phần lỗi của người bị hại khi anh Phạm Tấn D và Bùi Vũ B đã có hành vi xô xát với bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đã bị kết án, nay lại "tái phạm", điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần phải xét xử mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe bị cáo trở thành công dân tốt và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và người bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại, người bị hại không yêu cầu gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan công an thu giữ 01 con dao bấm dài cả cán 30cm (lưỡi dài 15 cm, rộng 02 cm). Xét vật chứng trên là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và có liên quan đến việc phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên***:**

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T 06 (sáu) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/4/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bấm dài cả cán 30cm (lưỡi dài 15cm, rộng 02cm) theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Nam

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND huyện Tân Phú;*
- *Công an huyện Tân Phú;*
- *Chi cục THA DS huyện Tân Phú;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Hồ sơ THA;*
- *Lưu HS, LT.*